

Số: 09/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18/3/2019

"V/v: Ly hôn, tranh
chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Xê và bà Trần Thị Ngọc Anh

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 18 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 191/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/02/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, địa chỉ: S10, đường C, tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Đình V, địa chỉ: S57, đường N, tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 01/11/2018, bản tự khai ngày 21/12/2018 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H đều trình bày: Chị và anh V trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 21/4/2008. Sau kết hôn, vợ, chồng ở chung với bố mẹ anh V, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 6 năm đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh V không chịu khó làm ăn, vun vén gia đình mà thường xuyên cờ bạc, rượu chè, quan hệ trai gái làm cho tình cảm vợ chồng lục đục, rạn nứt. Nhiều lần chị cũng như gia đình hai bên và bạn bè động viên, góp ý để anh V thay đổi, chí thú làm ăn, xây dựng gia đình chăm lo vợ con nhưng càng ngày anh V càng thờ ơ không quan tâm đến gia đình nên tình cảm giữa chị và anh V ngày càng phai nhạt. Vợ chồng sống chung nhưng không ai quan tâm gì đến ai nên chị quyết định đưa hai con ra thuê nhà ở riêng từ tháng 10 năm 2018 cho đến nay. Hiện tại chị H xác định tình cảm giữa chị và anh V thực sự đã hết và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V.

Con chung: Chị H trình bày vợ chồng có 02 con chung: Hoàng Đình Phú Q, sinh ngày 10/4/2009 và Hoàng Đình Gia B, sinh ngày 07/01/2012 đang chung sống với chị, ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con. Trong thời

gian chung sống anh V không hề có trách nhiệm gì với con, chị cũng không đòi hỏi nhưng sau khi ly hôn, để đảm bảo quyền lợi cho các con và thể hiện trách nhiệm người cha đối với con, chị yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho cả hai con (mỗi con 500.000 đồng/tháng) cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai cũng như các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được tổng đạt hợp lệ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Đình V đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Đình V đăng ký kết hôn với nhau ngày 21/4/2008 tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình bố mẹ anh V, do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra bất hòa. Anh V thiếu quan tâm xây dựng hạnh phúc gia đình, thể hiện qua việc không chú tâm làm ăn, thường xuyên cờ bạc, rượu trà. Chị H cũng như gia đình, bạn bè hai bên đã nhiều lần vận động, góp ý nhưng không có kết quả nên chị và các con đã sống ly thân từ tháng 10/2018 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Anh V không chấp hành các thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như triệu tập phiên tòa lần thứ hai, mặc dù anh đang có mặt, làm ăn và sinh sống tại địa phương, qua đó thể hiện anh V không quan tâm việc bảo vệ hạnh phúc gia đình và không tha thiết hàn gắn tình cảm với chị H nữa. Chị H xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh V.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung:

Chị H, anh V có hai con chung: Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi 2 con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Anh V vắng mặt nhiều lần nên không thể hiện ý chí nguyện vọng gì về con nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H giao cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, buộc anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con mỗi tháng 1.000.000 đồng là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình và phù hợp với nguyện vọng của các con.

[2.3]. Tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị H, anh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Đình V được ly hôn nhau.

2. Về con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử giao cho chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con: Hoàng Đình Phú Q, sinh ngày 10/4/2009 và Hoàng Đình Gia B, sinh ngày 07/01/2012. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con mỗi tháng 1.000.000 đồng (mỗi con 500.000 đồng/tháng), kể từ tháng 3 năm 2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0001891 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Chị H đã nộp đủ án phí. Anh Hoàng Đình V phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Chị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/3/2019, anh V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã L (để biết);
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn

